

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 53/2018/HSST

Ngày 03/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Giới

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quốc Tuấn
2. Ông Nguyễn Văn Bầy

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Duyên - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh:
Ông Phạm Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/TLST-HS, ngày 28 tháng 6 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2018/QĐXXST-HS ngày 19/7/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 17/11/1988, tại: huyện V, thành phố H. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Đội 7, thôn C, xã T, huyện V, thành phố H; Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn M – sinh năm 1961 và bà Phạm Thị C – sinh năm 1966; Vợ Lương Thị Hoài T – sinh năm 1992, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đầu thú ngày 27/3/2018, bị tạm giữ đến ngày 05/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Anh Đặng Tuấn L - Sinh năm 1991 (đã chết);

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại: Bà Nguyễn Thị M - Sinh năm 1968.

Địa chỉ: Tổ 1, khu D, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q - Có mặt.

***Người Có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Công ty cổ phần V&T

Địa chỉ: Số 150, đường H, phường Tr, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Văn H – Giám đốc công ty – Vắng mặt.

***Người làm chứng:**

Anh Trần Ngọc H - Sinh năm 1974;
Địa chỉ: Khu Q, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/3/2018, Lê Văn D (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C - 231.20, rơ móc biển kiểm soát 15R – 064.45, đi từ khu công nghiệp V, tỉnh B về thành phố H. Khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, D điều khiển xe ô tô đi đến Km 60 + 900 Quốc lộ 18 đoạn đường tránh M, thuộc khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q, lúc này D quan sát phía trước cùng chiều cách xe ô tô của D khoảng 10 m có 01 (một) xe ô tô tải (D không rõ biển kiểm soát) đi chậm, nên D bật xi nhan trái và điều khiển cho xe ô tô đi sang phần đường xe ngược chiều rồi tăng tốc độ để vượt qua chiếc xe ô tô này. Khi xe ô tô do D điều khiển vượt qua được chiếc xe ô tô đi cùng chiều thì cùng lúc đó ở phần đường ngược chiều có 01 (một) chiếc xe ô tô tải khác đi đến. D điều khiển xe ô tô của mình đi về phần đường bên phải theo hướng đi, khi phần đầu kéo biển kiểm soát 15C - 231.20 đã sang hết phần đường bên phải nhưng rơ móc biển kiểm soát 15R – 064.45 vẫn nằm ở phần đường ngược chiều của xe cơ giới thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 14F7 - 4546, nhãn hiệu HONDA - DREAM do anh Đặng Tuấn L, sinh năm 1991, trú tại tổ 1, khu D, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q điều khiển đang đi trên phần đường ngược chiều đến. Hậu quả: anh Đặng Tuấn L tử vong tại hiện trường, xe mô tô biển kiểm soát 14F7 - 4546 bị hư hỏng nhẹ.

Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Đông Triều lập hồi 21 giờ 35 phút ngày 27/3/2018, kèm theo sơ đồ hiện trường xác định: Tại vị trí xảy ra tai nạn, mặt đường trải nhựa bê tông áp phan, tương đối bằng phẳng, không có vật che khuất tầm nhìn và không có hệ thống đèn đường chiếu sáng ở hai bên đường; ở giữa tâm đường có vạch sơn đứt đoạn màu vàng (dài 2,05m, rộng 15 cm, mỗi vạch cách nhau 4,05m để chia hai làn đường dành cho xe cơ giới đi ngược chiều nhau, mỗi làn đường rộng 3,40m); phía Bắc và phía Nam đều có vạch sơn liền nét màu trắng chia 02 làn đường (phần đường dành cho xe thô sơ) hướng đi ngược chiều, mỗi làn rộng 1,90m. Tại lề đường phía Bắc và phía Nam đều được lắp đặt thanh hộ lan và là khu đất trống; phía Đông đi thành phố U; phía Tây đi thị xã C, tỉnh H.

Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C – 231.20, rơ móc biển kiểm soát 15R – 064.45 dừng đỗ trên làn đường xe cơ giới hướng đi thành phố U, đầu xe quay về phía Đông; tâm trục lớp trước và tâm trục lớp của giàn bánh lốp thứ 3 cách mép vạch sơn đứt đoạn giữa tâm đường về phía Bắc lần lượt là 1,65m và 1,1m. Vết phanh kép lớp bên trái của xe ô tô tạo ra dài 41,5m hướng từ Tây sang Đông, điểm đầu vết phanh nằm trên làn đường của xe cơ giới hướng đi thị xã C; điểm cuối vết phanh tiếp giáp với lớp bên trái của giàn bánh lốp thứ 06 (sáu) của xe ô tô đầu kéo; Vết phanh kép lớp bên phải của xe ô tô tạo ra dài 39 m, hướng từ Tây sang Đông và có độ cong về phía Đông, điểm đầu nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới hướng đi

thành phố U, cách vạch sơn liền nét về phía Nam 1,84m và cách điểm đầu vết phanh kép lớp bên trái về phía Tây Bắc 2,9m, điểm cuối tiếp giáp với lớp bên phải của giàn bánh thứ 6 (sáu) xe ô tô đầu kéo.

Trên hiện trường để lại 01 (một) vết trượt xước mặt đường dài 09m, hướng từ Đông sang Tây do xe mô tô biển kiểm soát 14F7 - 4546 tạo ra khi xảy ra tai nạn, điểm đầu cách mép vạch sơn liền nét về phía Bắc 0,9m, cách điểm đầu vết phanh kép lớp bên trái về phía Đông 14,30m, điểm cuối tiếp giáp với giá đỡ chân trước bên phải xe mô tô, tiếp đến là đám mảnh nhựa vỡ, tổ chức não người, giày, áo khoác nằm rải rác trên làn đường của xe thô sơ hướng đi thị xã C, tỉnh H. Xe mô tô biển kiểm soát 14F7- 4546 nằm đổ nghiêng sang bên phải, đầu xe hướng về phía Nam, tâm trục lớp trước và lớp sau cách vạch sơn liền nét về phía Nam lần lượt là 1,75m và 2,30m.

Vị trí tử thi Đặng Tuấn L nằm trên lề đường đất phía Bắc, đầu tử thi chệch về phía Đông Bắc, chân hướng về phía Tây, đầu tử thi cách mép vạch sơn liền nét về phía Nam 2,3m, cách tâm trục lớp trước xe mô tô về phía Đông 1,75m và cách điểm đầu thanh hộ lan về lề đường phía Bắc 1,7m.

Các biên bản khám xe ô tô và mô tô thể hiện:

Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 15C- 231.20, rơ moóc biển kiểm soát 15R – 064.45: Mặt ngoài má lớp của giàn bánh thứ 2 (hai) bên trái có vết trượt xước cao su kích thước (63 x 29 cm); chấn bunn của giàn bánh thứ 3 (ba) bên trái bị cong vênh biến dạng hướng từ trước về sau, từ trái sang phải và bị xô lệch 29 cm so với vị trí ban đầu; Mặt ngoài má lớp bên trái giàn bánh thứ 3 (ba) bị trượt xước cao su kích thước (90 x 22 cm) ở vị trí chữ YOKOHAMA; mặt ngoài la zăng bị trượt rách kim loại kích thước (10 x 0,5cm); giá bảo vệ thân moóc bên trái bị cong vênh, gãy rách kim loại hướng từ trước về sau, từ trái sang phải; điểm cuối của thanh giá bảo vệ thân moóc cong vênh biến dạng, trượt xước kim loại kích thước (3,8 x 03 cm) hướng từ trước về sau, từ trái sang phải; Đinh moóc thứ 3 (ba) thứ 4(bốn) bên trái có bám dính tổ chức não người và máu kích thước (42 x 16 cm); toàn bộ chấn bunn của giàn bánh 4, 5, 6 bên trái đều bám dính tổ chức não người và máu kích thước (4,3 x 0,6cm); mặt trong của đinh moóc thứ 6 bên trái bám dính máu và tổ chức não người.

Xe mô tô biển kiểm soát 14F7 – 4546: Xe không có gương chiếu hậu 02 bên, dập gãy vỡ ốp nhựa đầu xe bên phải, cụm đồng hồ cong tômét bị bật khỏi vị trí ban đầu; Gãy vỡ cụm đèn xi nhan bên phải; Đầu tay nắm ghi đông bên phải bị trượt xước kim loại; Mặt ngoài cụm đèn pha phía trước có bám dính máu, tổ chức não người; Xe bị gãy vỡ chấn bunn phía trước, bánh xe phía trước bị gãy rời khỏi xe; Toàn bộ đầu xe bị cong vênh biến dạng theo hướng từ trước về sau, phải sang trái; Mặt ngoài và mặt trong cánh yếm bên trái bị trượt xước nhựa cao su, bám dính máu và tổ chức não người kích thước (70 x 18 cm); Mặt ngoài lốc máy, cần số trước, chân chống phụ bị gãy vỡ biến dạng...; Mặt ngoài hộp xích có dính máu và tổ chức não người (KT: 60 x 18 cm).

Biên bản khám nghiệm tử thi Đặng Tuấn L xác định: Nạn nhân bị vỡ dọc hộp sọ hướng từ trước ra sau, gò má vỡ nát thành nhiều mảnh, tổ chức não dập

thoát ra ngoài; gãy hở độ III, ½ cánh tay phải, gãy hở độ I, ½ giữa 02 xương cẳng tay trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 58/18/TT, ngày 28/3/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Q kết luận: anh Đặng Tuấn L bị tử vong do chấn thương sọ não hở, mất máu, mất não, dập não, tủy cấp + đa chấn thương phối hợp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL - ĐGTS, ngày 17/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Đ kết luận: Giá trị tài sản bị hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát: 14F7 - 4546 là 3.773.000 đ (Ba triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

Sau khi xảy ra tai nạn, ngày 27/3/2018, Lê Văn D đến Công an thị xã Đông Triều đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đồng thời Duy cùng gia đình và đại diện được ủy quyền của Công ty cổ phần V & T là ông Vũ Đình H – phó Giám đốc đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại Đặng Tuấn L số tiền 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng). Sau khi nhận tiền bồi thường gia đình bị hại Đặng Tuấn L không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho D.

Tại bản cáo trạng số 57/CT – VKS – ĐT ngày 27/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Lê Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a – khoản 1 – Điều 260 – Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng, **điểm a - khoản 1 - điều 260; Điểm b,s - khoản 1,2 - điều 51; Khoản 1,2 – Điều 65 – Bộ luật hình sự**, xử phạt bị cáo Lê Văn D từ **12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án**. Về phần bồi thường dân sự, bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét. Căn cứ khoản 1, điểm b – khoản 3 – Điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số No310107001876 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 04/4/2017 mang tên Lê Văn D.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn D có lời khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quá trình điều tra. Lời khai của bị cáo thể hiện:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 17/3/2018, tại Km60+900 quốc lộ 18 đoạn đường tránh M, thuộc khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q, Lê Văn D (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-231.20 hướng thị xã C đi thành phố U, do không đi đúng phần đường quy định và trong lúc vượt xe không đảm bảo an toàn, nên đã va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 14F7-4546 do anh Đặng Tuấn L điều khiển, đang đi hướng ngược chiều. Hậu quả, anh Đặng Tuấn L bị tử vong tại hiện trường, xe mô tô biển kiểm soát 14F7 – 4546 bị hư hỏng, thiệt hại 3.773.000đ (ba triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

Người có quyền lợi liên quan là đại diện công ty cổ phần V&T là anh Vũ Đình H cùng người làm chứng là anh Trần Ngọc H có lời khai phù hợp lời khai của bị cáo về các tình tiết vụ án.

Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người có quyền lợi liên quan, người làm chứng, phù hợp kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn giao thông và kết quả giám định pháp y tử thi, kết quả điều tra cùng quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của Lê Văn D đã vi phạm khoản 1 - Điều 9 và khoản 2 – Điều 14 - Luật giao thông đường bộ.

Khoản 1 - Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Khoản 2 – Điều 14 – Luật giao thông đường bộ quy định:

“2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt...”

Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của Lê Văn D gây hậu quả nghiêm trọng đã phạm tội *“Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm a - khoản 1 - điều 260 - Bộ luật hình sự.

Điều 260 - Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người....”

Về khách thể: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm an toàn giao thông đường bộ, an toàn về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác.

Về chủ thể: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Về chủ quan: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra với lỗi vô ý.

Về khách quan: hành vi phạm tội của bị cáo gây hậu quả nghiêm trọng làm anh Đặng Tuấn L bị tử vong.

Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện, là người có giấy phép lái xe, hiểu biết luật giao thông đường bộ, biết quy định khi vượt xe phía trước cùng chiều, nhưng bị cáo vẫn vi phạm nên đã xảy ra tai nạn, gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất an toàn, trật tự xã hội trên địa bàn, là nguy hiểm cho xã hội. Như chúng ta đã biết, tai nạn giao thông hàng năm ở nước ta cướp đi sinh mạng hàng nghìn người, làm bị thương và tàn tật hàng nghìn người đều đang trong độ tuổi lao động, học tập, giá trị thiệt hại tài sản là rất lớn. Nhà nước và cộng đồng đã và đang tuyên truyền giáo dục pháp luật giao thông, xử lý rất nghiêm lỗi vi phạm luật giao thông, nhằm hạn chế, giảm thiểu tai nạn giao thông. Nên buộc bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đề cao tính giáo dục phòng chống tội phạm.

Xét nhân thân của bị cáo: Chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã đến Công an thị xã Đông Triều đầu thú, chủ động bồi thường cho gia đình người bị hại, quá trình khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các **điểm b, s - khoản 1, 2 - Điều 51 - Bộ luật hình sự, giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo; Xét chưa cần thiết phải cách ly bị cáo để cải tạo, cho bị cáo được hưởng án treo, giáo dục cải tạo tại địa phương, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.**

Về bồi thường dân sự: Bị cáo cùng gia đình và đại diện của Công ty cổ phần V&T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại anh Đặng Tuấn L số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng). Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

Về vật chứng của vụ án: Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C – 231.20, rơ moóc biển kiểm soát 15R – 064.45, ngày 06/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Đông Triều đã trả lại cho ông Vũ Đình H là người đại diện theo ủy quyền trong giai đoạn điều tra của Công ty cổ phần V&T; Xe mô tô biển kiểm soát 14F7 – 4546, ngày 18/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Đông Triều đã trả lại cho bà Nguyễn Thị M là người đại diện hợp pháp của anh Đặng Tuấn L nên không đề cập.

01 giấy phép lái xe số No310107001876 mang tên Lê Văn D do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải P cấp ngày 04/4/2017, lưu tại hồ sơ vụ án, nay trả lại cho bị cáo.

Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: **Điểm a - khoản 1 - Điều 260; Điểm b, s - khoản 1, 2 - Điều 51; Khoản 1,2 – Điều 65 - Bộ luật Hình sự.**

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn D** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn D 12 (mười hai) tháng tù** cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24 (hai mươi bốn) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao cho Ủy ban nhân dân xã T huyện V, thành phố H giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi địa chỉ nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 – Điều 69 – Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ: Khoản 1, điểm b – khoản 3 – Điều 106 – Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe số No310107001876 mang tên Lê Văn D, do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 04/4/2017.

Căn cứ : Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 2 - Điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Lê Văn D phải nộp **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Bị cáo; NBH; ĐDHP của người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- STP tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Giới